

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

**Thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 10/11/2021 của Tỉnh uỷ
Thanh Hoá về chuyển đổi số tỉnh Thanh Hoá đến năm 2025,
định hướng đến năm 2030**

Thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 10/11/2021 của Tỉnh uỷ Thanh Hoá về chuyển đổi số tỉnh Thanh Hoá đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Thị uỷ Bỉm Sơn xây dựng Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU của Tỉnh uỷ Thanh Hoá, gồm các nội dung sau:

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin số 67/2006/QH11 ngày 29/6/2006 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Luật Giao dịch điện tử số 51/2005/QH11 ngày 29/11/2005 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Luật An toàn thông tin số 86/2015/QH13, ngày 19/11/2015.

Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.

Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử.

Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025.

Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 52/NQ-TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số Quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

Thông tư số 41/2017/TT- BTTTT ngày 19/2/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định sử dụng chữ ký số cho văn bản điện tử trong các cơ quan nhà nước.

Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 10/11/2021 của Tỉnh uỷ Thanh Hoá về chuyển đổi số tỉnh Thanh Hoá đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

Quyết định số 4216/QĐ-UBND ngày 06/10/2020 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020, định hướng đến năm 2030.

Quyết định số 2269/QĐ-UBND ngày 01/7/2021 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành Kiến trúc ICT phát triển đô thị thông minh tỉnh Thanh Hóa, (phiên bản 1.0).

Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 01/4/2020 của Chủ tịch UBND Tỉnh về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

Chỉ thị số 15/CT-UBND ngày 18/5/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc tập trung chỉ đạo đổi mới quy trình xử lý văn bản, hồ sơ công việc, giải quyết thủ tục hành chính chuyển từ môi trường làm việc giấy sang làm việc trên môi trường điện tử trong các cơ quan nhà nước.

Kế hoạch số 59/KH-UBND ngày 24/02/2020 của Chủ tịch UBND Tỉnh về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 14/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ về thúc đẩy phát triển doanh nghiệp số trên địa bàn Tỉnh.

Kế hoạch số 235/KH-UBND ngày 05/11/2021 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2022 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

Chương trình hành động số 20-CTR/TU ngày 01/7/2021 của Thị uỷ Bim Sơn về việc thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX và nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị xã lần thứ XI.

Kế hoạch số 1433/KH-UBND ngày 26/5/2020 về việc Triển khai một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm xây dựng Chính quyền điện tử năm 2020, định hướng đến năm 2025 trên địa bàn thị xã Bim Sơn.

Kế hoạch số 2298/KH-UBND ngày 04/9/2020 của UBND thị xã Bim Sơn về việc ứng dụng CNTT tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước, phát triển Chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng tại thị xã Bim Sơn giai đoạn 2021-2025.

Kế hoạch số 3068/KH-UBND ngày 14/10/2021 của UBND thị xã Bim Sơn về việc Phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2022 trên địa bàn thị xã Bim Sơn.

II. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT

Chuyển đổi số là xu thế tất yếu và rất cần thiết nhằm chuyển đổi mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất lao động, hiệu quả sản xuất, kinh doanh, sức cạnh tranh của các ngành, các sản phẩm, các doanh nghiệp và cả nền kinh tế trên địa bàn Thị xã. Chuyển đổi số nhằm đổi mới phương thức, nâng cao hiệu lực, hiệu quả lãnh đạo của cấp ủy Đảng, quản lý, chỉ đạo, điều hành của chính quyền các cấp và hoạt động của các cơ quan, đơn vị; tạo nền tảng để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, tăng cường củng cố quốc phòng - an ninh, xây dựng xã hội văn minh, hiện đại tại thị xã Bỉm Sơn.

Chú trọng đầu tư, nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng CNTT, góp phần phát triển KT-XH, bảo đảm quốc phòng - an ninh, đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý, chỉ đạo, điều hành của các cấp ủy đảng, chính quyền, từng bước phát triển kinh tế số, xã hội số, nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân trên địa bàn Thị xã. Phấn đấu đến năm 2025 thị xã Bỉm Sơn trong nhóm 5 đơn vị dẫn đầu cấp huyện về chuyển đổi số.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ về chuyển đổi số nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các cơ đảng, nhà nước tại Thị xã; tăng cường đổi mới lề lối, phương thức làm việc của cán bộ, công chức, viên chức; cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, góp phần nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh của Tỉnh, phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá - hiện đại hoá. Cải cách hành chính, hướng tới xây dựng Chính quyền số, nền kinh tế số, xã hội số tại thị xã Bỉm Sơn.

Tiếp tục đẩy mạnh triển khai các ứng dụng CNTT gắn kết chặt chẽ với chương trình cải cách hành chính, tăng hiệu quả xử lý công việc, giảm chi phí hoạt động, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp và người dân đến giải quyết các thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND Thị xã và UBND các xã, phường.

Tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn người dân, các tổ chức, doanh nghiệp thực hiện giải quyết TTHC trên môi trường mạng thông qua Cổng cung cấp dịch vụ công của Tỉnh và thực hiện việc nhận kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích; Phổ biến các kỹ năng số cơ bản cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp. Để mỗi người dân trên địa bàn Thị xã đều biết sử dụng Internet, thư điện tử; thực hiện giao dịch điện tử, mua bán trực tuyến, thanh toán điện tử, dịch vụ công trực tuyến, bảo đảm an toàn thông tin cá nhân,...

Ứng dụng CNTT nâng cao hiệu quả hoạt động của Chính quyền số; phát triển các doanh nghiệp số có quy vừa và nhỏ, khả năng cạnh tranh cao; kinh tế số phát triển; xã hội số văn minh, hiện đại.

III. MỤC TIÊU CỤ THỂ

1. Đến năm 2025

1.1. Phát triển Chính quyền số

Duy trì 100% văn bản, hồ sơ công việc trong các cơ quan đảng, nhà nước từ cấp thị đến cấp xã và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc được trao đổi, tạo lập, xử lý, ký số trên môi trường điện tử (trừ văn bản có nội dung thuộc bí mật nhà nước theo quy định của pháp luật).

Tỷ lệ hồ sơ giải quyết dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 trên tổng số hồ sơ đạt 100% từ cấp xã, đến cấp thị; tối thiểu 95% người dân và doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính.

95% người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được định danh và xác thực điện tử thông suốt.

Tối thiểu có 60% số xã, phường triển khai chuyển đổi số cấp xã.

1.2. Phát triển kinh tế số

Tỷ trọng kinh tế số trong từng ngành, lĩnh vực đạt tối thiểu 15%.

Năng suất lao động hàng năm tăng tối thiểu 8%.

Phấn đấu đến năm 2025 có trên 50 doanh nghiệp công nghệ số.

1.3. Phát triển xã hội số

Hạ tầng mạng băng rộng cáp quang được phủ đến 100% xã, phường và hộ gia đình.

Đến năm 2025 tỷ lệ dân số có tài khoản thanh toán điện tử trên 65%.

Phổ cập dịch vụ mạng di động 4G, 5G và điện thoại di động thông minh.

Chuyển đổi hệ thống công nghệ thông tin, Internet trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn Thị xã sang ứng dụng địa chỉ giao thức Internet thế hệ mới (IPv6).

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

2.1. Phát triển Chính quyền số

Tỷ lệ hồ sơ giải quyết dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 trên tổng số hồ sơ đạt 100% từ cấp xã, đến cấp thị; tối thiểu 98% người dân và doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính.

100% người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được định danh và xác thực điện tử thông suốt.

80% hoạt động kiểm tra của cơ quan đảng, nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

100% số xã, phường triển khai chuyển đổi số cấp xã.

2.2. Phát triển kinh tế số

Tỷ trọng kinh tế số trong từng ngành, lĩnh vực đạt tối thiểu 25%.

Năng suất lao động hàng năm tăng tối thiểu 10%.

Phấn đấu có từ 100 doanh nghiệp công nghệ số trở lên.

2.3. Phát triển xã hội số

Duy trì phổ cập dịch vụ mạng Internet băng rộng cáp quang trên địa bàn Thị xã.

Đến năm 2025 tỷ lệ dân số có tài khoản thanh toán điện tử trên 65%.

Phổ cập dịch vụ mạng di động 5G và các công nghệ thế hệ sau.

Tỷ lệ dân số có tài khoản thanh toán điện tử trên 90%.

3. Bảo đảm an toàn thông tin

Hoàn thiện cơ sở hạ tầng và trang thiết bị CNTT phục vụ tốt cho hoạt động Chính quyền số, nền kinh tế số và xã hội số, đảm bảo an toàn thông tin trong toàn hệ thống.

Tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật của các cấp về an toàn thông tin cho cán bộ công chức, viên chức trong các cơ quan đảng, chính quyền các cấp tại Thị xã trước khi tham gia sử dụng vào hệ thống thông tin.

Triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn thông tin, bí mật nhà nước trên môi trường điện tử. Đảm bảo an toàn thông tin, tài khoản người dùng, bảo vệ bí mật nhà nước đối với hệ thống các phần mềm dùng chung của tỉnh.

Duy trì 100% các cơ quan nhà nước từ cấp huyện đến cấp xã đảm bảo kết nối qua mạng truyền số liệu chuyên dùng.

4. Ứng dụng công nghệ thông tin trong các lĩnh vực

Tập trung đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong các lĩnh vực như Y tế, Giáo dục, giao thông, an ninh trật tự... nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý, khai thác và sử dụng nguồn lực cơ sở vật chất, hạ tầng kinh tế-xã hội.

- *Lĩnh vực y tế*: 100% các cơ sở y tế thực hiện việc cập nhật dữ liệu vào hệ thống hồ sơ sức khỏe điện tử; 80% dân số trên địa bàn Thị xã được lập hồ sơ sức khỏe điện tử; các bệnh viện có bộ phận hỗ trợ khám bệnh từ xa.

- *Lĩnh vực giáo dục và đào tạo*: Thực hiện giáo trình điện tử, bài giảng điện tử, câu hỏi, đề thi trắc nghiệm trực tuyến cho các cấp học THCS và THPT; tối thiểu 80% học sinh được tiếp cận các Kho học liệu trực tuyến; 100% cơ sở giáo dục trên địa bàn Thị xã sử dụng phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc đảm bảo phục vụ công tác điều hành, quản lý; triển khai các giải pháp thanh toán không dùng tiền mặt trong giáo dục, đào tạo; Đầu tư các phần mềm hỗ trợ giảng dạy như: Phần mềm sách giáo khoa điện tử, phần mềm hỗ trợ giảng dạy, phần mềm quản lý bài giảng và giao bài tập trực tuyến...

- *Lĩnh vực giao thông và ANTT*: Quan tâm xây dựng hệ thống giao thông và trật tự an toàn xã hội thông minh, lắp đặt hệ thống camera giám sát tại các khu vực trọng tâm của Thị xã; trung tâm điều khiển hệ thống camera. Trong đó, có lắp đặt camera có tính năng ghi hình, hệ thống phát hiện xe vi phạm; phần mềm lấy tín hiệu từ camera phân tích khi có phương tiện vi phạm sẽ tự động chụp ảnh, lưu video đối tượng vi phạm; phần mềm nhận diện biển số và lưu thông tin vị trí, thời gian, hình ảnh làm bằng chứng cho việc phạt nguội; phần mềm đếm, phân tích lưu lượng người và phương tiện tham gia giao thông để cảnh báo tắc đường hoặc điểm có nguy cơ về mất trật tự an toàn xã hội và nhanh chóng gửi lên hệ thống điều khiển để bố trí lực lượng kịp thời nhằm giảm ùn tắc giao thông và ngăn chặn kịp thời những hành vi gây rối mất trật tự an toàn xã hội...

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

Kế thừa toàn bộ hạ tầng, các phần mềm công nghệ thông tin đã được đầu tư, tiếp nhận từ các chương trình, dự án ở các năm trước; Thực hiện đầu tư bổ sung, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật, ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan Đảng, Nhà nước tại thị xã Bỉm Sơn một cách đồng bộ, hiệu quả; xây dựng Chính quyền số tại Thị xã nhằm tạo môi trường thuận lợi cho việc trao đổi thông tin thông suốt, nhanh chóng giữa các cơ quan Đảng, Nhà nước và cung cấp dịch vụ công cho người dân và doanh nghiệp.

1. Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, chỉ đạo, điều hành của chính quyền các cấp, phát huy vai trò của Mặt trận tổ quốc, các đoàn thể để đẩy mạnh chuyển đổi số trên địa bàn Thị xã

Các cấp ủy đảng, chính quyền quán triệt, triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời hiệu quả các chủ trương, nghị quyết, chính sách của Đảng và Nhà nước và của tỉnh Thanh Hóa về chuyển đổi số. Đưa mục tiêu, nhiệm vụ chuyển đổi số vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm và giai đoạn của Thị xã và thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện. Cụ thể hóa các văn bản quy phạm pháp luật trên các lĩnh vực, tạo hành lang pháp lý cho việc thực hiện chuyển đổi số. Ưu tiên bố trí ngân sách và huy động các nguồn lực để thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ chuyển đổi số.

Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị phải tập trung chỉ đạo, lãnh đạo, gương mẫu đi đầu trong triển khai thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số.

Đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số; phối hợp với các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh tổ chức đào tạo, tập huấn kỹ năng số cho CBCCC, các tổ chức và người dân; quan tâm đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu cho đội ngũ cán bộ CNTT trong các cơ quan, đơn vị trên địa bàn Thị xã.

Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và tầng lớp nhân dân tích cực tham gia thực hiện chuyển đổi số tại Thị xã.

2. Huy động tối đa các nguồn lực cho đầu tư hạ tầng số, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong các ngành, lĩnh vực; đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực phục vụ chuyển đổi số

Tranh thủ tối đa các nguồn lực của Tỉnh, ưu tiên bố trí ngân sách địa phương để đầu tư xây dựng, nâng cấp hệ thống hạ tầng kỹ thuật đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trên địa bàn Thị xã. Đề xuất các Sở ban ngành cấp tỉnh chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông đầu tư phát triển hạ tầng băng thông rộng cố định, nâng cấp hạ tầng mạng di động 4G, phát triển hạ tầng mạng di động 5G.

Tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia sử dụng công nghệ số, đặc biệt trong giao dịch điện tử và thanh toán online; Vận động các tổ chức kinh tế, doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị trên địa bàn Thị xã bố trí nguồn kinh phí đầu tư, nâng cấp hạ tầng, trang thiết bị công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số, nhất là trên các lĩnh vực: Ngân hàng, thương mại điện tử, giáo dục đào tạo, y tế, ATGT...

Hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã đẩy mạnh sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm, đăng ký, giới thiệu sản phẩm tham gia chương trình OCOP của Tỉnh.

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn, nâng cao kiến thức về công nghệ số, kỹ năng chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức, chủ doanh nghiệp, công nhân lao động và Nhân dân trên địa bàn Thị xã. Đưa nội dung kiến thức cơ bản về chuyển đổi số vào chương trình giáo dục phổ thông trên địa bàn Thị xã; Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tham mưu, hướng dẫn, quản lý, vận hành hệ thống chính quyền số, hệ

thống điều hành thông minh. Xây dựng kế hoạch phổ cập kiến thức, kỹ năng sử dụng công nghệ số, kỹ năng bảo đảm an toàn an ninh mạng cơ bản cho người dân.

3. Đẩy mạnh xây dựng chính quyền điện tử, hình thành chính quyền số để dẫn dắt, thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số, xây dựng các đô thị thông minh

Số hóa văn bản, tài liệu của các cơ quan đảng, chính quyền, đoàn thể, các ngành, lĩnh vực để lưu trữ điện tử; cập nhật dữ liệu vào cổng dữ liệu mở của tỉnh theo yêu cầu của Tỉnh ủy, UBND Tỉnh để cung cấp thông tin, dữ liệu cho người dân, doanh nghiệp.

Tăng cường cung cấp dịch công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4; Thực hiện thanh toán trực tuyến đối với dịch vụ công trực tuyến và các dịch vụ thiết yếu như điện, nước, dịch vụ y tế, môi trường...; tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp tiếp cận các dịch vụ công.

Chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình xử lý hồ sơ trên môi trường mạng; thực hiện gửi, nhận văn bản, chữ ký số điện tử của các cơ quan đảng, nhà nước, đoàn thể trên phần mềm Quản lý văn bản & Hồ sơ công việc.

Nâng cấp hệ thống mạng kết nối của cơ quan đảng, đoàn thể với chính quyền, bảo đảm an toàn, an ninh mạng, liên thông, thông suốt. Mở rộng tổ chức hội nghị bằng hình thức trực tuyến, hệ thống phòng họp không giấy tờ.

Triển khai xây dựng các dịch vụ đô thị thông minh tại thị xã Bỉm Sơn. Trong đó, tập trung xây dựng hệ thống giao thông thông minh, hệ thống giám sát an ninh thông minh, lĩnh vực y tế, giáo dục...

4. Tập trung phát triển mạnh kinh tế số để nâng cao năng suất lao động, sức cạnh tranh của các ngành, các sản phẩm, các doanh nghiệp và nền kinh tế của tỉnh

Đề xuất với cơ quan có thẩm quyền hỗ trợ các doanh nghiệp đang hoạt động có điều kiện chuyển đổi sang cung cấp sản phẩm, dịch vụ trên các nền tảng số; thực hiện tái cấu trúc doanh nghiệp để sản xuất thông minh, đổi mới mô hình quản trị dựa trên nền tảng số, nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp trên địa bàn Thị xã. Khuyến khích các doanh nghiệp mới thành lập ứng dụng công nghệ số để tạo ra các sản phẩm, dịch vụ mới trong các ngành, lĩnh vực.

Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, góp phần nâng cao chỉ số cải cách hành chính, chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; Đề xuất với cơ quan có thẩm quyền có cơ chế, chính sách khuyến khích các doanh nghiệp số khởi nghiệp, các doanh nghiệp vừa và nhỏ thực hiện chuyển đổi số trong sản xuất kinh doanh...

Tập trung xây dựng hệ thống giao thông thông minh, hệ thống giám sát an ninh thông minh, lĩnh vực y tế, giáo dục. Cụ thể:

- Về lĩnh vực giáo dục:

+ Tăng cường sử dụng sổ liên lạc điện tử, sổ điểm điện tử, phần mềm quản lý trường học Vnedu, Misa, phần mềm hỗ trợ giảng dạy; phần mềm quản lý nhân sự (PMIS); Quản lý sáng kiến kinh nghiệm...

+ Xây dựng được hệ thống và nội dung cho lớp học thông minh, thông qua hệ thống camera giám sát, giáo án điện tử, thiết bị điện tử hỗ trợ giảng dạy, máy tính bảng hoặc thiết bị thông minh để học sinh nghiên cứu và tương tác với giáo viên thông qua phần mềm hỗ trợ giảng dạy.

+ Xây dựng hệ thống và quản lý trường học: Thiết lập thẻ điện tử cho học sinh để quản lý học sinh ra vào trường học.

+ Xây dựng hệ thống nội dung tự học cho học sinh: Học sinh ngồi bất kỳ nơi đâu, miễn là có thiết bị máy tính hoặc bị thông minh và được kết nối mạng Internet đều có thể tham gia vào hệ thống tự học.

- Về lĩnh vực Y tế:

+ Xây dựng mô hình y tế thông minh trước hết phải có đội ngũ Bác sĩ vững về chuyên môn, nghiệp vụ; có kỹ năng cao về ứng dụng CNTT trong việc quản lý, vận hành hệ thống thông minh thông qua các phần mềm ứng dụng như: Phần mềm quản lý bệnh viện; phần mềm phân bổ và điều hành cấp cứu; phần mềm quản lý bệnh án điện tử; phần mềm hỗ trợ, chăm sóc, chẩn đoán bệnh nhân từ xa; phần mềm quản lý BHYT; quản lý khám chữa bệnh.... Nhằm giảm được thời gian khám bệnh, xét nghiệm ban đầu, chi phí cho bệnh nhân; Kiểm soát được tình hình sử dụng BHYT của mỗi bệnh nhân... nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước của ngành và công tác khám chữa bệnh cho người dân.

+ Thông qua các phần mềm, bệnh nhân có thể đặt lịch khám chữa bệnh và có thể lựa chọn Bác sĩ cho phù hợp, qua đó giảm tải được số lượng bệnh nhân đến bệnh viện vào những giờ cao điểm và nâng cao ý thức, trách nhiệm, chuyên môn, nghiệp vụ của Bác sĩ. Mỗi Bác sĩ phải tự bồi dưỡng, năng lực, chuyên môn, nghiệp vụ, đạo đức nghề nghiệp của mình để được sự lựa chọn, tín nhiệm của người dân.

- Lĩnh vực An ninh trật tự và ATGT

+ Lắp đặt hệ thống camera giám sát tại các khu vực trung tâm của Thị xã. Trong đó, lắp đặt camera có tính năng ghi hình, hệ thống phát hiện xe vi phạm; phần mềm lấy tín hiệu từ camera phân tích khi có phương tiện vi phạm sẽ tự động chụp ảnh, lưu video đối tượng vi phạm; phần mềm nhận diện biển số và lưu thông tin vị trí, thời gian, hình ảnh làm bằng chứng cho việc phạt nguội; phần mềm đếm, phân tích lưu lượng người và phương tiện tham gia giao thông để cảnh báo tắc đường hoặc điểm có nguy cơ về mất trật tự an toàn xã hội và nhanh chóng gửi lên hệ thống điều khiển để bố trí lực lượng kịp thời nhằm giảm ùn tắc giao thông và ngăn chặn kịp thời những hành vi gây rối mất trật tự an toàn xã hội...

5. Phát triển xã hội số, góp phần xây dựng xã hội văn minh, hiện đại, tiến bộ, nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân

Đẩy mạnh phổ biến kiến thức về công nghệ số, chuyên đổi số, chính quyền số, kinh tế số, xã hội số cho cán bộ, công chức, viên chức, chủ doanh nghiệp và người dân; triển khai phổ cập các ứng dụng trong xã hội như: thông tin số, y tế số, giáo dục số, các dịch vụ an sinh xã hội số...

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trên một số lĩnh vực để thúc đẩy phát triển xã hội số.

- Lĩnh vực giáo dục và đào tạo: Đẩy mạnh phát triển nền tảng hỗ trợ dạy và học từ xa, ứng dụng công nghệ số trong công tác quản lý, giảng dạy và học tập; xây dựng cơ sở dữ liệu tài liệu, giáo trình điện tử và nền tảng chia sẻ tài nguyên giảng dạy và học tập; ứng dụng hệ thống phần mềm quản lý giáo dục trong các cơ sở giáo dục.

- Lĩnh vực y tế: Đẩy mạnh ứng dụng nền tảng hỗ trợ khám bệnh từ xa; sử dụng hồ sơ bệnh án điện tử. Phát triển các ứng dụng cung cấp kiến thức phòng bệnh, chăm sóc sức khỏe để người dân tra cứu thông tin và thực hiện.

- Lĩnh vực giao thông vận tải: Ứng dụng các giải pháp giám sát phương tiện giao thông công cộng thông minh.

- Lĩnh vực an ninh, trật tự: Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu số về an ninh, trật tự trên địa bàn Thị xã. Xây dựng Trung tâm chỉ huy, điều hành kết nối với hệ thống thông tin phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ, hệ thống giao thông; chia sẻ, tích hợp thông tin với Trung tâm điều hành thông minh của Tỉnh.

Thực hiện thanh toán một số dịch vụ công thiết yếu qua hệ thống thanh toán không dùng tiền mặt, như: Phí bảo vệ môi trường, phí sử dụng điện, nước, thanh toán học phí và các khoản thu khác trong các trường học, thanh toán viện phí,...

6. Tăng cường bảo đảm an toàn, an ninh mạng và bảo mật thông tin trong thực hiện chuyển đổi số

Quan tâm đầu tư trang thiết bị, phương tiện khoa học kỹ thuật để chủ động phòng ngừa, ứng phó linh hoạt, kịp thời các nguy cơ mất an toàn thông tin trong quá trình chuyển đổi số.

Đề xuất với Sở Thông tin & Truyền thông và các cơ quan, đơn vị liên quan công nhận mức độ an toàn thông tin theo cấp độ tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn Thị xã.

Phối hợp với các cơ quan chức năng cấp tỉnh thực hiện kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các vi phạm pháp luật trên không gian mạng, nhất là các hành vi lừa đảo, gian lận trong giao dịch điện tử, các hành vi lợi dụng, khai

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể tổ chức quán triệt đầy đủ, sâu rộng nội dung Kế hoạch đến cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân, tạo sự thống nhất và đồng thuận cao trong quá trình thực hiện; cụ thể hóa thành các kế hoạch, kế hoạch của địa phương, đơn vị và tổ chức thực hiện đạt kết quả.

2. Ủy ban nhân dân Thị xã căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp được giao trong Kế hoạch này xây dựng kế hoạch; phân công lãnh đạo trực tiếp chỉ đạo, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, tổ chức triển khai thực hiện; tích cực, chủ động phối hợp

với các đơn vị liên quan triển khai hiệu quả các nhiệm vụ được giao; đề xuất UBND tỉnh (thông qua Sở Thông tin và Truyền thông) điều chỉnh những nội dung, nhiệm vụ do thực tế phát sinh, nhằm triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch và đảm bảo sự phù hợp với các mục tiêu, yêu cầu phát triển kinh tế xã hội toàn tỉnh.

Xác định lộ trình, dự án, bố trí ngân sách cụ thể và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các phòng, ban chuyên môn và UBND các xã, phường tổ chức thực hiện. Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

3. Ban Tuyên giáo Thị ủy chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức học tập, quán triệt, triển khai và tuyên truyền sâu rộng trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân về nội dung chuyển đổi số tại thị xã Bỉm Sơn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

4. Văn phòng Thị ủy chủ trì, phối hợp với các ban ngành cấp thị xã, các cơ quan có liên quan theo dõi, đôn đốc thực hiện và tổng hợp báo cáo tiến độ thực hiện Kế hoạch về Ban Thường vụ Thị ủy./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (B/c);
- Văn phòng và các Ban của Tỉnh ủy (B/c);
- Các đ/c Thị ủy viên;
- Các Ban XDĐ và TTCT Thị xã;
- MTTQ, Đoàn thể cấp thị xã;
- Đảng ủy, Chi ủy trực thuộc;
- Lưu VP.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**



Nguyễn Thanh Tùng

DANH MỤC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN THỰC HIỆN CHUYỂN ĐỔI SỐ, GIAI ĐOẠN 2021-2025

(Kèm theo Kế hoạch số **58** -KH/TU ngày **10** tháng **12** năm 2021 của Thị uỷ Bim Sơn)

TT	Tên nhiệm vụ, dự án	Đơn vị chủ trì, triển khai	DA chuyển tiếp hay DA mới	Thời gian triển khai	Nội dung đầu tư giai đoạn 2021 - 2025	Tổng mức đầu tư dự kiến	Nguồn vốn	Kinh phí đầu tư giai đoạn 2022 - 2025
1	Xây dựng phòng họp không giấy tờ	Văn phòng HĐND&UBND Thị xã chủ trì phối hợp với Văn phòng thị ủy	Dự án chuyển tiếp	2022	Phòng họp không giấy tờ E-Cabinet	1,2 tỷ	Thị xã	1,2 tỷ
2	Thuê dịch vụ phần mềm phòng họp không giấy tờ	Văn phòng UBND thị xã	Dự án chuyển tiếp	2022	Thuê dịch vụ phần mềm phòng họp không giấy tờ	400 triệu	Thị xã	400 triệu
3	Đầu tư xây dựng Phòng học thông minh và tương tác đa phương tiện trong lĩnh vực giáo dục	Phòng Giáo dục	Dự án mới	Giai đoạn 2022-2025	- Màn hình cảm ứng; - PC điều khiển tích hợp Core i3, Ram 8GB, SSD 256Gb; - Máy thu hình vật thể; - Thiết bị trợ giảng không dây; - Hệ thống Camera;	1.7 tỷ	Ngân sách tỉnh và Thị xã	
4	Phần mềm hỗ trợ giảng dạy	Phòng Giáo dục	Dự án mới	Giai đoạn 2021-2025	- Phần mềm sách giáo khoa điện tử; - Phần mềm hỗ trợ giảng dạy; - Phần mềm quản lý bài giảng và giao bài tập trực tuyến; - Phần mềm mô phỏng thực hành, thí nghiệm ảo 3D...	865 triệu	Ngân sách tỉnh và Thị xã	
5	Hệ thống phòng họp trực tuyến xã, phường	Văn phòng HĐND&UBND Thị xã	Dự án mới	Giai đoạn 2021-2025	- Hệ thống loa; camera, màn hình tivi...	3 tỷ	Ngân sách tỉnh và Thị xã	